

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2024/HS-ST

Ngày 31-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Huyền Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hiệu;

Ông Lộc Văn Chung.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lý Thị Slinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn H, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1997 tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Nông Thị H; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị tạm giữ từ ngày 25/02/2024 đến ngày 28/02/2024 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đến nay; có mặt.

- **Người làm chứng:**

1. Anh Hoàng Văn K; vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Đ; vắng mặt.

3. Anh Vương Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Văn H là người nghiện ma túy từ năm 2021 đến nay. Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 22/02/2024, bị cáo Hoàng Văn H nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán để kiếm tiền lãi. Bị cáo đã một mình đón xe khách đi từ Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực thành phố L để tìm mua ma túy. Khi đến ngã tư M, thành phố L, bị cáo Hoàng Văn H gặp một người đàn ông (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) và hỏi mua ma túy thì người đó nói là có bán và hỏi mua bao nhiêu. Bị cáo Hoàng Văn H trả lời: “Lấy hai triệu” thì người đàn ông đồng ý. Sau đó, bị cáo Hoàng Văn H đưa cho người đàn ông số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), người đó nhận tiền rồi lấy 01 (một) túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất ma túy đưa cho bị cáo. Sau khi mua được ma túy thì bị cáo Hoàng Văn H đón xe khách quay trở về nhà, lấy một ít ma túy từ túi ma túy đã mua được ra để sử dụng bằng hình thức hít. Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/02/2024, bị cáo Hoàng Văn H chia nhỏ một phần của túi ma túy mua được ở thành phố L ngày 22/02/2024 ra được 08 (tám) gói ma túy nhỏ hơn (tất cả đều được gói bằng giấy màu trắng), phần ma túy còn lại chưa chia thì vẫn để trong túi nilon.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/02/2024, bị cáo Hoàng Văn H bán 01 (một) gói ma túy với giá 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho Hoàng Văn K. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 25/02/2024, bị cáo Hoàng Văn H tiếp tục bán 01 (một) gói ma túy với giá 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho Hoàng Văn K. Cả hai lần, bị cáo Hoàng Văn H đều bán cho Hoàng Văn K tại khu vực gần nhà bị cáo ở Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn K đi đến khu vực đồi gần nhà để sử dụng. Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 25/02/2024, Hoàng Văn Đ hỏi mua ma túy với bị cáo Hoàng Văn H nên bị cáo đã bán 01 (một) gói ma túy với giá 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho Hoàng Văn Đ tại khu vực gần nhà bị cáo ở Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn Đ đi đến khu vực đồi vắng người gần nhà bị cáo Hoàng Văn H để sử dụng ma túy.

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 25/02/2024, bị cáo Hoàng Văn H bán 01 gói ma túy cho Vương Văn T với giá tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tại khu vực gần nhà bị cáo ở Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi mua được ma túy, Vương Văn T đi đến khu vực đồi gần nhà bị cáo Hoàng Văn H để sử dụng ma túy.

Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 25/02/2024, khi đang đi chơi quanh khu vực Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì bị cáo Hoàng Văn H bị lực lượng Công an và Bộ đội Biên phòng kiểm tra, thu giữ 01 (một) túi nilon màu trắng và 04 (bốn) gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất ma túy Heroin.

Tại bản kết luận giám định số: 343/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn H khi bị bắt quả tang đựng trong phong bì gửi giám định là chất ma túy Heroin, có khối lượng 1,058 gam (đã trừ bì).

Về vật chứng của vụ án, quá điều tra đã thu giữ và vật chứng còn lại sau giám định như sau: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh - đen,

dạng màn hình cảm ứng, số IMEL1: 860163041219051; IMEL2: 860163041219044, bên trong có lắp 01 (Một) thẻ sim mạng Viettel số thuê bao 0393863616, tình trạng máy (cũ), đã qua sử dụng là điện thoại di động của Hoàng Văn H dùng để liên lạc thực hiện hành vi bán ma túy cho các đối tượng Hoàng Văn K, Hoàng Văn Đ và Vương Văn T. 01 (một) phong bì ghi chữ “*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Hoàng Văn H ngày 25/02/2024*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 (một) túi nilon (cũ) đựng 1,015 gam Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

Bản Cáo trạng số: 33/CT-VKSLB ngày 04/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn H thừa nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Tại cơ quan điều tra, những người làm chứng anh Hoàng Văn K, Hoàng Văn Đ và Vương Văn T đều khai nhận là đối tượng nghiện ma túy và đã có hành vi mua ma túy Heroin với bị cáo Hoàng Văn H để sử dụng cho bản thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47, Điều 50 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định do là vật cấm tàng trữ, lưu hành và tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh - đen, dạng màn hình cảm ứng, số IMEL1: 860163041219051; IMEL2: 860163041219044, bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim mạng Viettel số thuê bao 0393863616, tình trạng máy (cũ), đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng việc phạm tội. Truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn H số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) là tiền thu lợi bất chính do bán ma túy mà có. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo hứa không tái phạm và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt những người làm chứng nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến quá trình xét xử vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng tại Cơ quan điều tra; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ xác định: Trong các ngày 24 và 25 tháng 02 năm 2024, bị cáo Hoàng Văn H đã thực hiện hành vi bán ma túy cho Hoàng Văn K 02 (hai) lần vào ngày 24 và 25/02/2024, bán ma túy cho Hoàng Văn Đ và Vương Văn T mỗi đối tượng 01 (một) lần vào ngày 25/02/2024 được tổng số tiền là 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để tiêu xài cho bản thân. Khoảng 19 giờ 45 phút ngày 25/02/2024, tại khu vực Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, lực lượng Công an và Bộ đội Biên phòng kiểm tra đã kiểm tra, thu giữ của bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) túi nilon màu trắng và 04 (bốn) gói giấy màu trắng, bên trong chứa 1,058 gam chất ma túy Heroin. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn H đã cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định. Bị cáo nhận thức được ma túy Heroin là chất gây nghiện cao, gây tổn hại nghiêm trọng đến trí tuệ, sức khỏe con người; là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, các tội phạm khác. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy nhưng vẫn thực hiện vì mục đích vụ lợi, thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Trước lần phạm tội này, bị cáo chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật, là người có nhân thân tốt.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng nên cần có hình phạt nghiêm khắc nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn

khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ phần nào hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng của vụ án: Đối với 1,015 gam ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết) và vỏ bao gói (cũ) đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ “*Đồ vật, tài liệu thu giữ của Hoàng Văn H ngày 25/02/2024*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh - đen, dạng màn hình cảm ứng, số IMEL1: 860163041219051; IMEL2: 860163041219044, bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim mạng Viettel số thuê bao 0393863616, tình trạng máy (cũ), đã qua sử dụng, là điện thoại di động của bị cáo Hoàng Văn H dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội bán ma túy cho các đối tượng Hoàng Văn K, Hoàng Văn Đ và Vương Văn T nên cần tịch thu, hóa giá nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về biện pháp tư pháp: Do bị cáo Hoàng Văn H đã thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy được số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) và tiêu xài cá nhân hết nên cần truy thu đối với bị cáo số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Phương Văn Hòa tại khu vực gần ngã tư M, thành phố L, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ vai trò liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Đối với Hoàng Văn K, Hoàng Văn Đ và Vương Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy, đã mua ma túy với Hoàng Văn H để sử dụng. Qua tài liệu chứng cứ thu thập được, căn cứ các quy định của pháp luật, hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các đối tượng này chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Lộc Bình chuyển hồ sơ vi phạm của họ về nơi đăng ký hộ khẩu thường trú để xử lý theo quy định, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[13] Bị cáo Hoàng Văn H bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[14] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[15] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, điểm a khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 25/02/2024.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 1,015 gam ma túy Heroin (phần hao hụt do dùng làm mẫu vật giám định hết) và vỏ bao gói (cũ) đựng trong 01 (một) phong bì ghi chữ “Đồ vật, tài liệu thu giữ của Hoàng Văn H ngày 25/02/2024” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới.

Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu xanh - đen, dạng màn hình cảm ứng, số IMEL1: 860163041219051; IMEL2: 860163041219044, bên trong có lắp 01 (một) thẻ sim mạng Viettel số thuê bao 0393863616, tình trạng máy (cũ), đã qua sử dụng.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/7/2024).

4. Biện pháp tư pháp: Truy thu đối với bị cáo Hoàng Văn H số tiền 650.000 đồng (sáu trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Án phí: Bị cáo Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h.Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện L, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Huyền Trang

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Huyền Trang